

CÔNG TY ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../20.../HD-...

..., ngày ... tháng ... năm 20...

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019;

Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên.

Hợp đồng cho thuê lại lao động này (sau đây được gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày ... tại ... giữa các bên:

A. BÊN CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG

CÔNG TY:

Địa chỉ đăng ký:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

(Sau đây được gọi là “**Bên Cho Thuê**”)

B. BÊN THUÊ LẠI LAO ĐỘNG

CÔNG TY:

Địa chỉ đăng ký:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

(Sau đây được gọi là “**Bên Thuê Lại**”)

Sau đây Bên Cho Thuê và Bên Thuê Lại sẽ được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”.

XÉT RẰNG:

- Bên Cho Thuê là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và được cấp giấy phép đối với hoạt động cho thuê lại lao động;
- Bên Thuê Lại là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và có nhu cầu thuê lại một số người lao động của Bên Cho Thuê ở các ngành, nghề được phép cho thuê lại theo quy định của pháp luật;
- Bên Cho Thuê đồng ý cho thuê và Bên Thuê Lại đồng ý thuê những người lao động của Bên Cho Thuê để làm việc cho Bên Thuê Lại trong một thời gian tạm thời nhằm của Bên Thuê Lại.

VÌ LẼ ĐÓ, NAY, Các Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. DỊCH VỤ CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG

1.1. Bên Cho Thuê đồng ý cung ứng người lao động (“**Người Lao Động**”) của Bên Cho Thuê đến làm việc tạm thời cho Bên Thuê Lại, cụ thể như sau:

- (a) Số lượng Người Lao Động được cung ứng: ...;
- (b) Nơi làm việc của Người Lao Động: ...;
- (c) Các vị trí việc làm cần sử dụng Người Lao Động: ...;
- (d) Nội dung các công việc cụ thể của Người Lao Động cần làm: ...;
- (e) Yêu cầu cụ thể của Bên Thuê Lại đối với Người Lao Động:
 - (i) [Nam/nữ] từ 18 tuổi trở lên;
 - (ii) Có sức khỏe tốt;
 - (iii) Trình độ văn hóa: ...;
 - (iv) ... năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ...; và
 - (v) [Các yêu cầu cụ thể khác, nếu có].
- (f) Thời gian bắt đầu làm việc của Người Lao Động:

1.2. Thời hạn Hợp Đồng là ... tháng được tính từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

1.3. Chế độ làm việc của Người Lao Động

(a) Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi:

(i) Người Lao Động sẽ làm việc từ ... sáng đến ... chiều, từ ... đến ..., ... tiếng nghỉ trưa từ ... đến ... chiều mỗi ngày.

Bên Thuê Lại có thể điều chỉnh thời giờ làm việc tùy vào nhu cầu công việc của Bên Thuê Lại tại từng thời điểm bằng cách thông báo trước cho Người Lao Động.

Ngày nghỉ hàng tuần:

(ii) Làm thêm giờ: Bên Thuê Lại có thể thỏa thuận với Người Lao Động về việc làm thêm giờ tùy thuộc vào nhu cầu của Bên Thuê Lại tại từng thời điểm và Bên Thuê Lại sẽ trả tiền lương làm thêm giờ cho Người Lao Động theo quy định của pháp luật lao động hiện hành.

(iii) Người Lao Động sẽ được hưởng ngày nghỉ hằng năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng hưởng nguyên lương, nghỉ không hưởng lương theo quy định của pháp luật lao động hiện hành.

(b) An toàn lao động, vệ sinh lao động tại nơi làm việc:

(i) Bên Thuê Lại sẽ tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định tại Nội quy lao động của Bên Thuê Lại (bao gồm việc cung cấp đồng phục cho Người Lao Động) nhằm đảm bảo điều kiện làm việc cho Người Lao Động đạt chuẩn theo quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động; và

(ii) Người Lao Động có nghĩa vụ tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định tại Nội quy lao động của Bên Thuê Lại nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn và đảm bảo sức khỏe cho chính người lao động.

ĐIỀU 2. PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Phí dịch vụ:

(a) Trong thời hạn của Hợp Đồng, Bên Thuê Lại sẽ thanh toán cho Bên Cho Thuê khoản phí dịch vụ là [... đồng/người/ngày] căn cứ vào số ngày công thực tế mà Người Lao Động làm việc cho Bên Thuê Lại và các chi phí thực tế phát sinh mà Bên Thuê Lại yêu cầu Người Lao Động thực hiện công việc, bao gồm nhưng không giới hạn phí lưu trú, phí đi lại phục vụ cho việc đi công tác của Người Lao Động.

(b) Định kỳ vào ngày ... của mỗi tháng, Bên Thuê Lại sẽ gửi bảng lương (bao gồm các chi phí thực tế phát sinh) và ngày công của Người Lao Động cho Bên Cho Thuê để làm cơ sở thanh toán phí dịch vụ. Bên Thuê Lại sẽ thanh toán phí dịch vụ cho Bên Cho Thuê chậm nhất vào ngày ...

của tháng tiếp theo vào tài khoản của Bên Cho Thuê với thông tin chi tiết dưới đây sau khi Bên Thuê Lại nhận được hóa đơn giá trị gia tăng từ Bên Cho Thuê:

Chủ tài khoản: ...

Số tài khoản: ...

Ngân hàng: ...

Địa chỉ: ...

(c) Chi phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền thanh toán phí dịch vụ sẽ do [Bên Cho Thuê/Bên Thuê Lại] thanh toán.

2.2. Phí dịch vụ nêu trên sẽ được thanh toán bằng tiền Đồng Việt Nam và [đã/chưa] bao gồm bất kỳ khoản thuế nào mà Bên Cho Thuê phải nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc nhận thanh toán phí dịch vụ.

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN CHO THUÊ VÀ BÊN THUÊ LẠI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên Cho Thuê đối với Người Lao Động

(a) Bảo đảm đưa Người Lao Động có trình độ phù hợp với những yêu cầu của Bên Thuê Lại và nội dung của hợp đồng lao động đã ký với Người Lao Động;

(b) Thông báo cho Người Lao Động biết nội dung của Hợp Đồng này để Người Lao Động hiểu rõ chế độ làm việc và các quyền lợi của Người Lao Động;

(c) Bảo đảm tiền lương mà Bên Cho Thuê trả cho Người Lao Động sẽ không thấp hơn tiền lương của người lao động của Bên Thuê Lại có cùng trình độ, làm cùng công việc hoặc công việc có giá trị như nhau;

(d) Xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động vi phạm kỷ luật lao động khi bên thuê lại lao động trả lại người lao động do vi phạm kỷ luật lao động.

(e) Ký kết hợp đồng lao động với Người Lao Động theo quy định của pháp luật lao động;

(f) Thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật lao động, bao gồm nhưng không giới hạn trả tiền lương, tiền lương của ngày nghỉ lễ, nghỉ hằng năm, tiền lương ngừng việc, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm (nếu có) theo quy định của Bộ Luật Lao Động trong thời gian Người Lao Động làm việc cho Bên Thuê Lại; và

(g) Đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho Người Lao Động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội trong thời gian Người Lao Động làm việc cho Bên Thuê Lại.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên Thuê Lại đối với Người Lao Động

(a) Thông báo, hướng dẫn cho Người lao động thuê lại biết nội quy lao động và các quy chế khác của Bên Thuê Lại;

(b) Không được phân biệt đối xử về điều kiện lao động đối với Người lao động thuê lại so với Người lao động của Bên Thuê Lại;

(c) Thỏa thuận với Người lao động thuê lại về làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ theo quy định của Bộ luật Lao động;

(d) Thỏa thuận với Người lao động thuê lại và Bên Cho Thuê để tuyển dụng chính thức Người lao động thuê lại làm việc cho mình trong trường hợp hợp đồng lao động của Người lao động thuê lại với Bên Cho Thuê chưa chấm dứt;

(e) Cung cấp cho Bên Cho Thuê chứng cứ về hành vi vi phạm kỷ luật lao động của Người lao động để Bên Cho Thuê xem xét xử lý kỷ luật lao động.

(f) Cam kết chỉ sử dụng Người Lao Động làm việc theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng và không được chuyển Người Lao Động cho người sử dụng lao động khác.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

4.1. Thực hiện công việc theo hợp đồng lao động đã ký với Bên Cho Thuê;

4.2. Chấp hành kỷ luật lao động, nội quy lao động; tuân theo sự quản lý, điều hành, giám sát hợp pháp của Bên Thuê Lại;

4.3. Được trả lương không thấp hơn tiền lương của Người lao động của Bên Thuê Lại có cùng trình độ, làm cùng công việc hoặc công việc có giá trị như nhau;

4.4. Khiếu nại với Bên Cho Thuê trong trường hợp bị Bên Thuê Lại vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê lại lao động;

4.5. Thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động với Bên Cho Thuê để giao kết hợp đồng lao động với Bên Thuê Lại.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN CHO THUÊ ĐỐI VỚI BÊN THUÊ LẠI

5.1. Được nhận thanh toán phí dịch vụ Dịch Vụ theo quy định của Hợp Đồng.

5.2. Đảm bảo đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành khi cung cấp dịch vụ cho thuê lại lao động cho Bên Thuê Lại.

5.3. Bên Cho Thuê đồng ý rằng, vào bất kỳ thời điểm nào, Bên Thuê Lại sẽ có quyền yêu cầu Bên Cho Thuê cung cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại cũng như các tài liệu pháp lý cần thiết khác để kiểm tra điều kiện kinh doanh hợp pháp của Bên Cho Thuê.

5.4. Có trách nhiệm cung ứng Người Lao Động có trình độ, kinh nghiệm, thâm niên phù hợp với những yêu cầu của Bên Thuê Lại và đảm bảo mọi Người Lao Động của Bên Cho Thuê phải tuân thủ các quy định tại Nội quy lao động và các chính sách của Bên Thuê Lại trong suốt quá trình thực hiện công việc.

5.5. Thông báo cho bên thuê lại lao động biết yêu cầu của Người lao động.

5.6. Cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến Người Lao Động cho Bên Thuê Lại theo yêu cầu của Bên Thuê Lại và theo quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân, hợp đồng lao động giữa Bên Cho Thuê với Người Lao Động, giấy chứng nhận sức khỏe, sơ yếu lý lịch của Người Lao Động.

5.7. Tiếp nhận các chứng cứ do Bên Thuê Lại cung cấp về việc Người Lao Động có những hành vi vi phạm Nội quy lao động của Bên Thuê Lại làm cơ sở pháp lý để Bên Cho Thuê xem xét xử lý kỷ luật Người Lao Động.

5.8. Bồi thường cho Bên Thuê Lại đối với mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp Bên Cho Thuê và/hoặc Người Lao Động của Bên Cho Thuê vi phạm Hợp Đồng.

5.9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN THUÊ LẠI ĐỐI VỚI BÊN CHO THUÊ

6.1. Trả lại Người Lao Động cho Bên Cho Thuê khi Người Lao Động không đáp ứng yêu cầu công việc như đã thỏa thuận tại Hợp Đồng hoặc vi phạm Nội quy lao động của Bên Thuê Lại. Việc trả lại Người Lao Động sẽ được Bên Thuê Lại thông báo bằng văn bản trước ... (...) ngày cho Bên Cho Thuê.

Bằng cách gửi thông báo bằng văn bản trước ... (...) ngày cho Bên Cho Thuê, Bên Thuê Lại có quyền yêu cầu Bên Cho Thuê cung ứng Người Lao Động khác thay thế hoặc thuê Người Lao Động từ bên cho thuê lại lao động khác nếu Bên Cho Thuê không thể cung ứng Người Lao Động thay thế phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của Bên Thuê Lại không bị ảnh hưởng. Ngoài ra, Bên Thuê Lại sẽ không thanh toán phí dịch vụ trong khoản thời gian mà Người Lao

Động không thực hiện công việc theo thỏa thuận của Hợp Đồng này cho đến khi Bên Cho Thuê bố trí được Người Lao Động mới với năng lực phù hợp theo quyết định của Bên Thuê Lại.

6.2. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí dịch vụ cho Bên Cho Thuê theo quy định tại Hợp Đồng này.

6.3. Cung cấp cho Bên Cho Thuê các chứng cứ về hành vi vi phạm Nội quy lao động của Người Lao Động (nếu có) làm cơ sở để Bên Cho Thuê áp dụng kỷ luật lao động phù hợp đối với Người Lao Động vi phạm.

ĐIỀU 7. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

7.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày được Các Bên ký.

7.2. Hợp Đồng này có thể bị chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

(a) Hợp Đồng hết hạn;

(b) Theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Các Bên;

(c) Một trong Các Bên vi phạm các nghĩa vụ, cam kết, đảm bảo được quy định trong Hợp Đồng này và không khắc phục trong thời hạn hợp lý theo thông báo bằng văn bản của Bên kia. Trong trường hợp này, Bên không vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng này bằng cách thông báo bằng văn bản trước ... ngày cho Bên vi phạm;

(d) Việc tiếp tục thực hiện Hợp Đồng này sẽ tạo ra sự vi phạm các quy định pháp luật hiện hành mà không thể khắc phục được; hoặc

(e) Trong trường hợp quy định của pháp luật Việt Nam có sự thay đổi về cho thuê lại lao động mà làm ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng này của một hay cả Các Bên mà Các Bên không thống nhất được nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

7.3. Trong trường hợp Hợp Đồng bị chấm dứt theo quy định tại Điều 7.2(c) của Hợp Đồng này, Bên vi phạm sẽ, trong thời hạn ... ngày kể từ ngày chấm dứt Hợp Đồng, thanh toán cho Bên không vi phạm số tiền tương đương ... % tổng giá trị của phí dịch vụ và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh cho Bên không vi phạm theo quy định của pháp luật có liên quan.

7.4. Trong trường hợp Hợp Đồng bị chấm dứt theo quy định tại Điều 7.2(d) hoặc 7.2(e) của Hợp Đồng này, Bên Thuê Lại sẽ thanh toán phí dịch vụ chưa thanh toán tính đến ngày chấm dứt Hợp Đồng, sau khi trừ đi những khoản mà Bên Cho Thuê có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Thuê Lại (nếu có).

ĐIỀU 8. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

8.1. Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật của Việt Nam và Các Bên đồng ý đưa ra [tòa án có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan trọng tài ...] để giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng.

8.2. Các Bên sẽ nỗ lực giải quyết các tranh chấp thông qua hòa giải. Trường hợp tranh chấp không giải quyết được thông qua việc hòa giải thì sẽ đưa ra Tòa án ... để giải quyết theo quy định của pháp luật

ĐIỀU 9. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

9.1. Không Bên nào được chuyển nhượng Hợp Đồng này nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia. Hợp Đồng này ràng buộc và được thi hành, đồng thời có hiệu lực đối với quyền lợi của mỗi Bên và bên nhận chuyển nhượng, kế thừa được phép tương ứng.

9.2. Bất kỳ sự chậm trễ hoặc không thực hiện của bất kỳ bên nào trong Hợp Đồng này sẽ không bị coi là vi phạm Hợp Đồng nếu việc chậm trễ hoặc không thực hiện đó xảy ra là do Sự kiện bất khả kháng.

9.3. Bất kỳ điều chỉnh, sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp Đồng này sẽ chỉ có hiệu lực nếu có sự đồng ý bằng văn bản của Các Bên. Trong trường hợp quy định của pháp luật Việt Nam có sự thay đổi về cho thuê lại lao động mà làm ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng này của một hay Các Bên thì Các Bên sẽ điều chỉnh, bổ sung Hợp Đồng này theo yêu cầu của pháp luật.

9.4. Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt và mỗi bên sẽ giữ 01 (một) bản để thực hiện.

**THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN CHO
BÊN CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN CHO
BÊN THUÊ LẠI LAO ĐỘNG**

(Ký tên, đóng dấu)